

Số 31 /2010/NQ-HĐND

Gia Nghĩa, ngày 23 tháng 12 năm 2010

**NGHỊ QUYẾT**

Ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển công nghiệp,  
thương mại, du lịch và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

BỘ CÔNG THƯƠNG

CN ĐỊA PHƯƠNG

Số: 187  
Ngày: 10/01/11  
Chuyên: CMCN ĐP

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG  
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 15

Số: 31  
Ngày: 10/01/11  
Chuyên:

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 16/12/2004;

Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật Doanh Nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật Đất đai số 13/2003/QH11 ngày 26/11/2003; Căn cứ Luật Du lịch số 44/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 53/2010/NĐ-CP ngày 19/5/2010 của Chính phủ Quy định về địa bàn ưu đãi đầu tư, ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với đơn vị hành chính mới thành lập do Chính phủ điều chỉnh địa giới hành chính;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ Quy định bổ sung về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất; Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM ngày 24/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về việc ban hành Quy chế chợ, siêu thị, trung tâm thương mại;

Xét Tờ trình số 4452/TTr-UBND, ngày 16/12/2010 của UBND tỉnh về việc thông qua chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại, du lịch và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 - 2015;

Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra số 51/BC-KTNS, ngày 16 tháng 12 năm 2010 của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng Nhân dân tỉnh và ý kiến đóng góp của đại biểu tham dự kỳ họp,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại, du lịch và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (có quy định kèm theo).

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và thay thế Nghị quyết số 19/2007/NQ-HĐND ngày 24/12/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thông qua chính sách khuyến khích đầu tư phát triển công nghiệp, du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 3.** Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

---

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khoá I, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2010./.*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, KHĐT, Công thương, Văn hóa TT&DL, Tài Nguyên MT, Giao thông Vận tải;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐQBH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Báo Đắk Nông, Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, Phòng CT.HĐND.



**Lê Chín**

## QUY ĐỊNH

Chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển công nghiệp,  
thương mại, du lịch và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 23/12/2010  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

### Chương I

## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Đối tượng, ngành nghề áp dụng

#### 1. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có dự án đầu tư tại tỉnh Đắk Nông (sau đây gọi tắt là nhà đầu tư).

#### 2. Ngành nghề hỗ trợ đầu tư:

Dự án đầu tư vào các ngành, nghề dưới đây được hỗ trợ đầu tư:

2.1. Đầu tư kinh doanh hạ tầng khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao đã được quy hoạch.

#### 2.2. Dự án công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

##### a) Chế biến nông lâm sản, gồm:

- Sản xuất sản phẩm từ các loại đậu, đỗ, rau, củ quả; sản xuất tinh bột ngô.
- Chế biến cà phê bột, cà phê hoà tan.
- Chế biến cà phê, điều, tiêu, ca cao xuất khẩu.
- Sản xuất sản phẩm từ cao su: Sản xuất săm, lốp cao su.

##### b) Sản xuất gạch, ngói không nung.

##### c) Sản xuất hàng nhựa.

##### d) Sản xuất phân bón vi sinh, phân bón NPK.

e) Các ngành, nghề sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ truyền thống: làm hàng mây, tre, trúc, dệt thổ cẩm, đồ gỗ từ nguồn nguyên liệu tận dụng.

##### f) Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, thuỷ sản.

g) Sản xuất máy phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, máy chế biến thực phẩm, thiết bị tưới tiêu.

h) Dự án điện mặt trời, điện gió.

i) Sản xuất kim loại màu.

### 2.3. Dự án Du lịch:

a) Đầu tư xây dựng khu, điểm du lịch với các loại hình sinh thái, văn hóa, lịch sử, nghỉ dưỡng.

b) Đầu tư xây dựng Khu vui chơi giải trí phục vụ rộng rãi các đối tượng thuộc mọi lứa tuổi với nhiều loại hình vui chơi, giải trí có đông người tham gia và có nhiều chủ thể cùng kinh doanh.

c) Khu du lịch có mối liên kết về kết cấu hạ tầng, về loại hình kinh doanh và có nhiều chủ thể cùng kinh doanh.

### 2.4. Dự án hạ tầng thương mại, dịch vụ:

a) Đầu tư xây dựng và kinh doanh chợ đầu mối nông sản, thực phẩm và chợ hạng 2, hạng 3 tại các huyện (không bao gồm chợ trung tâm huyện); Siêu thị tổng hợp; trung tâm thương mại; khu thương mại – dịch vụ tổng hợp.

b) Đầu tư khu tổ chức hội chợ, triển lãm và giới thiệu sản phẩm; cửa hàng phân phối, kinh doanh lương thực, thực phẩm có diện tích kinh doanh từ 500 m<sup>2</sup> trở lên, có danh mục hàng hoá kinh doanh từ 4.000 tên hàng trở lên.

c) Dịch vụ bến bãi, trạm dừng nghỉ phục vụ vận chuyển hành khách, hàng hóa; dịch vụ bến bãi, vận tải công cộng (xe buýt).

## **Điều 2. Điều kiện được hỗ trợ ưu đãi đầu tư**

1. Dự án đầu tư thuộc khoản 2, Điều 1 của quy định này là những dự án đầu tư mới hoặc dự án đầu tư mở rộng quy mô, nâng cao công suất, năng lực kinh doanh, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm ô nhiễm môi trường.

2. Đối với các dự án hạ tầng thương mại (chợ, siêu thị tổng hợp, trung tâm thương mại), quy mô dự án từ loại III trở lên theo quy định tại Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ, Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM ngày 24/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về việc ban hành Quy chế chợ, siêu thị, trung tâm thương mại. Các dự án du lịch phải đáp ứng các tiêu chuẩn, quy mô theo quy định của Luật Du lịch.

3. Các dự án đầu tư thuộc khoản 2, Điều 1 của quy định này, nhà đầu tư phải đảm bảo thực hiện đúng tiến độ đầu tư đã cam kết.

## Chương II

### CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

#### Điều 3. Hỗ trợ đền bù, giải phóng mặt bằng

1. Tỉnh Đắk Nông thực hiện thu hồi đất để giao hoặc cho nhà đầu tư thuê đối với một số dự án thuộc khoản 2, Điều 1 như sau:

a) Đầu tư kinh doanh hạ tầng khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao đã được quy hoạch.

b) Đầu tư xây dựng và kinh doanh chợ; trung tâm thương mại.

c) Khu thương mại - dịch vụ tổng hợp với nhiều loại hình mua bán, dịch vụ và có nhiều chủ thể cùng kinh doanh.

d) Khu vui chơi giải trí phục vụ rộng rãi các đối tượng thuộc mọi lứa tuổi với nhiều loại hình vui chơi, giải trí có đông người tham gia và có nhiều chủ thể cùng kinh doanh.

e) Khu du lịch có mối liên kết về kết cấu hạ tầng, về loại hình kinh doanh và có nhiều chủ thể cùng kinh doanh.

Các dự án nêu tại khoản 1 Điều này được ủy ban nhân dân các huyện, thị xã hỗ trợ xác định chi phí đền bù, tái định cư và tổ chức giải phóng mặt bằng. Nhà đầu tư ứng trước chi phí đền bù, tái định cư và kinh phí tổ chức thực hiện theo tiến độ và được khấu trừ vào tiền thuê đất hoặc tiền sử dụng đất phải nộp đối với dự án.

2. Các dự án nêu tại điểm b, c, d, e Khoản 1 Điều này, ngoài việc đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3 của quy định này, phải đảm bảo các điều kiện sau đây:

a) Đối với các dự án nêu tại điểm c, d, e phải có đủ các điều kiện sau:

- Đã thể hiện trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt;

- Không bố trí đất ở, nhà ở; không bố trí xen lẫn với đất ở, nhà ở.

b) Đối với các dự án nêu tại điểm b đã thể hiện trong quy hoạch thương mại về phát triển chợ, trung tâm thương mại.

3. Đối với các dự án thuộc khoản 2, Điều 1 của quy định này thuộc diện các dự án tỉnh Đắk Nông thu hồi đất, trường hợp nhà đầu tư đề nghị và được Ủy

ban nhân dân tỉnh Đắk Nông chấp thuận bằng văn bản cho thực hiện theo phương thức tự thỏa thuận với người sử dụng đất thuộc phạm vi dự án để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thuê quyền sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất nhưng còn 20% diện tích đất chưa thỏa thuận được, thì tỉnh Đắk Nông thụ hồi 20% diện tích đất chưa thỏa thuận được để giao cho nhà đầu tư thuê. Giá bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có) bằng giá do nhà đầu tư đã thỏa thuận được với người sử dụng đất trước đó.

#### **Điều 4. Hỗ trợ về xây dựng cơ sở hạ tầng**

1. Ngân sách tỉnh Đắk Nông bố trí vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu như: cấp điện, cấp nước, đường giao thông, thông tin liên lạc nằm trong khu công nghiệp; cụm công nghiệp; khu chế xuất; khu công nghệ cao; khu, điểm du lịch.

2. Đối với các dự án do đặc điểm, tính chất, quy mô không thể đầu tư trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, được ngân sách tỉnh Đắk Nông hỗ trợ kinh phí xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu bằng 20% giá trị quyết toán chi phí xây dựng và thiết bị công trình kết cấu hạ tầng đã xây dựng, nhưng tối đa không quá 01 tỷ đồng/dự án.

#### **Điều 5. Hỗ trợ đào tạo lao động**

Các dự án đầu tư thuộc ngành nghề nêu tại khoản 2, Điều 1 của quy định này có sử dụng từ 20 lao động trở lên, trong trường hợp nhà đầu tư cam kết đảm bảo sử dụng lao động lâu dài (ít nhất là 02 năm) để làm việc cho nhà đầu tư. Ngoài việc được hưởng chính sách đào tạo của Trung ương, được tỉnh Đắk Nông hỗ trợ kinh phí đào tạo lao động tại các cơ sở đào tạo nghề trong nước theo các hình thức sau:

1- Hỗ trợ 100% kinh phí đào tạo lao động là người dân tộc thiểu số tại chỗ, lao động thuộc diện hộ nghèo, lao động thuộc diện gia đình chính sách;

2- Hỗ trợ 70% kinh phí đào tạo lao động đối với người có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Đắk Nông không thuộc diện nêu tại khoản 1 điều này.

3- Thời gian và hình thức đào tạo lao động: Các khóa đào tạo tập trung không quá 12 tháng/khóa.

4- Đối với các dự án có tổ chức truyền nghề mang tính truyền thống: Được tỉnh Đắk Nông hỗ trợ 70% kinh phí truyền nghề cho lao động. Thời gian truyền nghề từ 03 tháng trở lên/khóa.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 6. Công bố quy hoạch, danh mục dự án kêu gọi đầu tư, hỗ trợ xúc tiến đầu tư**

Hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng về quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, danh mục bổ sung các dự án kêu gọi đầu tư thuộc ngành nghề quy định tại khoản 2, Điều 1 của quy định này. Các dự án nằm trong danh mục kêu gọi đầu tư được xem như Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông đã đồng ý chủ trương đầu tư, nhà đầu tư làm việc với cơ quan có liên quan để thỏa thuận địa điểm đầu tư.

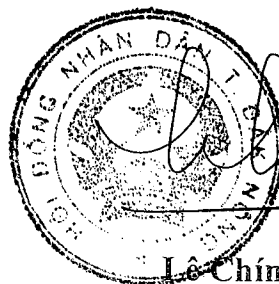
### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

Ngoài những quy định chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư chung của Trung ương, tỉnh Đắk Nông quy định các chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh theo các Điều, Khoản được nêu trong văn bản này.

Các nhà đầu tư đang được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Trung ương, chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh Đắk Nông trước khi quy định này ban hành mà không trái pháp luật thì được tiếp tục hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư đã được cấp.

Trường hợp pháp luật, chính sách mới được ban hành có các quyền lợi và ưu đãi, hỗ trợ cao hơn với quyền lợi và ưu đãi mà nhà đầu tư đang được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được hưởng các quyền lợi, ưu đãi theo chính sách mới trong thời gian ưu đãi còn lại của dự án (nếu có) kể từ ngày pháp luật, chính sách mới có hiệu lực.

**CHỦ TỊCH**



Lê Chín